

CHƯƠNG TRÌNH

**phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa,
các điểm du lịch huyện Thọ Xuân, giai đoạn 2021 - 2025**

Thọ Xuân là vùng đất địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng, nơi phát tích của hai vương triều Tiền Lê, Hậu Lê, nơi thành lập Chi bộ Đảng Yên Trường và Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa; nằm ở cửa ngõ nối liền đồng bằng với trung du miền núi, thuận lợi cho việc hội nhập, giao lưu với các vùng, miền trong và ngoài tỉnh. Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện cho du lịch phát triển, đặc biệt Đề án phát triển du lịch huyện Thọ Xuân được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 2723/QĐ-UBND, ngày 17/11/2019 và triển khai thực hiện, cơ bản đã xác định được tiềm năng, lợi thế và định hình các loại hình, sản phẩm du lịch chủ đạo, đặc trưng, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch của huyện trong giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; công tác quản lý nhà nước về di sản, du lịch được tăng cường; hoạt động tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá tiềm năng du lịch được đẩy mạnh,...góp phần giới thiệu, quảng bá di tích lịch sử, di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh, truyền thống lịch sử, văn hóa, con người Thọ Xuân, thu hút đông đảo nhân dân và khách du lịch, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh, tầm vóc, giá trị của hệ thống di tích, di sản văn hóa của huyện; phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị các di tích, di sản còn nhiều hạn chế; hạ tầng du lịch còn nhiều bất cập, các sản phẩm du lịch thiếu tính đặc trưng và khả năng cạnh tranh; lượng khách du lịch, thời gian lưu trú và mức chi tiêu của du khách khi đến du lịch Thọ Xuân còn thấp. Nội dung Đề án phát triển du lịch huyện Thọ Xuân giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 2723/QĐ-UBND chưa đề cập sâu, toàn diện đến các giá trị di tích và giá trị văn hóa.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Ban chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Chương trình phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa, các điểm du lịch huyện Thọ Xuân giai đoạn 2021 - 2025; chương trình này cùng với Đề án phát triển du lịch huyện Thọ Xuân giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 sẽ phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của huyện trọng phát triển du lịch, đặc biệt là phát huy giá trị di tích, di sản văn hóa trên địa bàn huyện.

Phần thứ nhất
THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH GẮN VỚI
PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ, DI SẢN VĂN HÓA,
CÁC ĐIỂM DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THỌ XUÂN

1. Tiềm năng, thế mạnh du lịch di sản văn hóa

- *Về di tích:* Hiện nay, huyện Thọ Xuân đã có 256 di tích, địa điểm di tích được kiểm kê; đã xây dựng hồ sơ đề nghị xếp hạng 56 di tích, trong đó có 02 di tích Quốc gia đặc biệt (Khu di tích lịch sử Lam Kinh, di tích đền thờ Lê Hoàn), 04 di tích và cụm di tích cấp quốc gia, 49 di tích cấp tỉnh, 01 di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. Các di tích được xếp hạng đều đạt các tiêu chí của Luật Di sản văn hóa, nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích cơ bản được thực hiện đảm bảo theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL, ngày 14/7/2011 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- *Về lễ hội:* Toàn huyện, hiện có 24 lễ hội, lễ tục truyền thống gắn liền với di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được công nhận, trong đó có 02 lễ hội tiêu biểu quy mô cấp tỉnh: Lễ hội Lam Kinh, lễ hội Lê Hoàn; công tác quản lý và tổ chức lễ hội đã có nhiều chuyển biến tích cực, đi vào nề nếp. Nội dung tổ chức lễ hội phong phú, hấp dẫn, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm gắn với các hoạt động văn hóa, thể thao và các trò chơi, trò diễn dân gian thu hút đông đảo nhân dân và du khách thập phương tham gia; các sinh hoạt lễ hội truyền thống, cách mạng ngày càng đáp ứng tốt nhu cầu tâm linh và giải trí của nhân dân, góp phần giáo dục đạo lý uống nước nhớ nguồn, tạo sự gắn kết trong cộng đồng xã hội; góp phần quảng bá tiềm năng, thế mạnh, hình ảnh quê hương, các giá trị văn hóa của địa phương, khơi dậy lòng tự hào dân tộc, lòng yêu quê hương, thu hút nhiều khách du lịch, tạo điều kiện cho các hoạt động du lịch, dịch vụ, nâng cao giá trị các sản vật ở địa phương, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tạo nguồn thu bổ sung cho các hoạt động lễ hội và trùng tu, tôn tạo di tích.

- *Về trò chơi, trò diễn và văn hóa các dân tộc:* Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc được thực hiện có hiệu quả; nhiều tư liệu quý về di sản văn hoá phi vật thể như những điệu múa, trò diễn, lễ hội, bí quyết nghề thủ công truyền thống,... đã và đang được tiến hành điều tra, nghiên cứu, sưu tầm, phát huy. Hiện nay, Trò Xuân Phả đã được đưa vào Danh mục di sản văn hoá phi vật thể Quốc gia; các trò chơi, trò diễn truyền thống được phục hồi và phát huy như: Múa Pônông, đánh Cồng chiêng, nhảy Sạp,... Nhiều công trình nghiên cứu, phóng sự, tài liệu về truyền thống lịch sử, cách mạng của quê hương như: Dư địa chí Thọ Xuân, Lịch sử Đảng bộ huyện, Thọ Xuân di tích và Danh thắng, Hành trình di sản, lịch sử Đảng bộ các xã, thị trấn,... được công bố rộng rãi, phục vụ đời sống tư tưởng, tinh thần của nhân dân.

- *Về làng nghề truyền thống, sản phẩm đặc trưng:* Các làng nghề với các sản phẩm tiêu biểu như: Bưởi Luận Văn, Bánh gai Tứ Trụ, Bánh lá rặng bừa

Xuân Lập, Kẹo lạc Xuân Yên, Nem chua Bái Thượng, Nem nướng thị trấn Thọ Xuân, Nón lá Thọ Lộc, Đồ mộc Xuân Bái, Thọ Minh, cùng với các sản phẩm như: Bưởi Diễn Bắc Lương, Cam Xuân Thành, tranh đá, tranh gạo rang thị trấn Lam Sơn,... với những giá trị đặc trưng riêng có thể kết hợp với các chương trình du lịch để giới thiệu với đến du khách, góp phần đa dạng hóa các sản phẩm du lịch và trở thành nguồn lực quan trọng để khai thác phát triển du lịch Thọ Xuân.

- **Về công trình văn hóa tôn giáo:** Các công trình văn hóa tôn giáo có giá trị như: Chùa Linh Cảnh (Xuân Bái), chùa Hào Lương (thị trấn Lam Sơn) chùa Đầm (Xuân Thiên), chùa Tậu (Xuân Trường), Chùa Tây Hưng (Xuân Hồng)... có thể khai thác thành điểm tham quan và hình thành các sản phẩm du lịch văn hóa kết hợp tâm linh để đa dạng hóa sản phẩm du lịch Thọ Xuân.

2. Phát triển du lịch gắn với phát huy các giá trị di sản văn hóa

Phát triển du lịch gắn với khai thác, phát huy các giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa đã được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực, nhiều di sản văn hóa được phục hồi, trung tu, tôn tạo, nâng cấp, nhất là di tích tâm linh, di tích lịch sử cách mạng, các lễ hội, làng nghề truyền thống,... đã và đang phát huy giá trị, góp phần vào việc giáo dục truyền thống yêu nước, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá, tâm linh của nhân dân, từng bước trở thành những sản phẩm du lịch hoàn chỉnh, hấp dẫn thu hút ngày càng đông khách du lịch, tạo ra nguồn thu nhập, việc làm cho nhân dân địa phương. Lượng khách du lịch về với Thọ Xuân ngày càng tăng, tập trung lớn vào 2 dịp lễ hội Lam Kinh và Lê Hoàn. Tổng thu từ du lịch hàng năm từ 6 - 8 tỷ đồng; cơ cấu thu chủ yếu từ khách du lịch nội địa, vé tham quan di tích Lam Kinh (1,7 tỉ đồng), các dịch vụ ăn uống, mua bán hàng hóa, vận tải,...

3. Cơ sở vật chất hạ tầng phục vụ du lịch

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 21 cơ sở lưu trú đang hoạt động với quy mô 240 phòng, trong đó có một số khách sạn từ 1 - 3 sao lớn như: Khách sạn Vinh Quyền, khách sạn Lan Anh, khách sạn AMAN; 11 nhà hàng có sức chứa khoảng 2.500 lượt khách cùng với các chợ, trung tâm thương mại,... cơ bản đáp ứng được nhu cầu mua sắm, ăn uống và lưu trú của du khách, kể cả vào các dịp lễ hội. Tuy nhiên, hệ thống nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại mới ở quy mô nhỏ, do các doanh nghiệp và tư nhân đầu tư.

Hệ thống giao thông từng bước được đầu tư hoàn thiện, gồm đường bộ, đường sông, đường hàng không đảm bảo cho việc kết nối với các vùng, miền và cả nước thông qua đường Hồ Chí Minh, Cảng hàng không Thọ Xuân, Cảng Nghi Sơn, các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ,... thuận lợi để kết nối, phát triển các tour, tuyến du lịch.

4. Công tác quy hoạch, đầu tư phát triển du lịch

Công tác quy hoạch phát triển du lịch bước đầu được quan tâm thực hiện, hiện nay, Khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tiếp tục đầu tư hoàn thiện theo quy hoạch; Khu du lịch Lam Kinh đã được UBND tỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/2000 với quy mô 300 ha, gồm 7 phân

khu; một số dự án phát triển du lịch đang được triển khai thực hiện như: khu du lịch sinh thái Tre Luồng Tam Thanh, quy mô 159,58 ha; khu du lịch sinh thái Sao Mai - An Giang, quy mô 53,8 ha và một số dự án đang trong giai đoạn nghiên cứu, xin chủ trương chấp chủ trương đầu tư như: Khu du lịch sinh thái nông nghiệp công nghệ cao, giải trí trải nghiệm tại Xuân Phú của Công ty Thuận Phát; dự án Khu phức hợp dịch vụ hàng không, du lịch nghỉ dưỡng, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao Thọ Xuân, quy mô khoảng 3.069 ha của Tập đoàn FLC,...

5. Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch

Thời gian qua, huyện đã quan tâm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền hình VTV1, VTV2, VTC, truyền hình Công an nhân dân,.. và các cơ quan thông tấn báo chí thực hiện phóng sự và đưa tin, hình ảnh quảng bá tiềm năng du lịch của huyện; mời Công ty Du lịch Viettravel và một số công ty du lịch về khảo sát đánh giá tiềm năng du lịch Thọ Xuân; phối hợp với Ban Văn nghệ - Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất chương trình “Hành trình Di sản” giới thiệu về các di sản văn hóa của huyện; tổ chức ký kết chương trình phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa tuyên truyền, quảng bá du lịch Thọ Xuân; phát hành cuốn sách “Thọ Xuân di tích và danh thắng” tập 1,...góp phần quảng bá, giới thiệu về di sản văn hóa, truyền thống lịch sử, văn hóa, con người Thọ Xuân đến với nhân dân và du khách.

6. Nguồn nhân lực

Lực lượng lao động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn huyện hiện nay khoảng trên 150 lao động làm việc trực tiếp phục vụ tại khu di tích lịch sử Lam Kinh, các cơ sở lưu trú, nhà hàng, khách sạn. Đội trò Xuân Phả được đào tạo và biểu diễn phục vụ nhân dân và khách du lịch chủ yếu tại các lễ hội Lam Kinh, lễ hội Lê Hoàn,...Số cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp văn hóa là 58 người, trong đó: cấp huyện 22, cấp xã 46, nhìn chung đã đào tạo cơ bản, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm đối với sự nghiệp phát triển chung của ngành. Tuy nhiên, chưa có cán bộ được đào tạo chuyên ngành du lịch, di tích, lại thường xuyên biến động, chưa bắt kịp với sự thay đổi hoạt động, yêu cầu nhiệm vụ, vẫn còn một số ít cán bộ, công chức đã được đào tạo nhưng khả năng thực tiễn, tính sáng tạo, chủ động, linh hoạt còn hạn chế, thụ động trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

7. Công tác quản lý nhà nước

Công tác quản lý nhà nước về du lịch, di sản văn hóa đã được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Công tác quy hoạch phát triển du lịch; kiểm kê, tổ chức hội thảo khoa học, xác lập hồ sơ khoa học di tích, khoanh vùng bảo vệ, trùng tu, tôn tạo di tích đảm bảo đúng quy định. Xã hội hóa trong bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa; việc thu hút các doanh nghiệp, các nhà đầu tư vào phát triển du lịch đạt được kết quả tích cực. Hầu hết các lễ hội được tổ chức đúng quy định; các nghi thức trong lễ hội diễn ra trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với thuần phong mỹ tục địa phương; phần hội diễn ra phong phú, hấp dẫn đã tạo được sức lan toả, lôi cuốn, góp phần thu hút

đông đảo nhân dân, du khách tham gia. Các làng nghề truyền thống của huyện được quan tâm bảo tồn, phát huy,...tạo nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế du lịch.

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, vào cuộc của một số cấp ủy chính quyền địa phương, nhất là các địa phương có tiềm năng, thế mạnh phát triển du lịch còn nhiều hạn chế; ý thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân về du lịch và bảo vệ, phát huy các giá trị di sản chưa thật sự đầy đủ.

- Công tác xây dựng quy hoạch phát triển du lịch, nhất quy hoạch phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị di sản văn hóa còn nhiều bất cập. Việc đầu tư vào hạ tầng du lịch, nhất là cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các di tích, khu di tích, điểm du lịch còn yếu kém, đặc biệt còn thiếu rất nhiều cơ sở vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng. Chưa có các điểm du lịch quy mô lớn, chưa thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

- Công tác quản lý nhà nước về di sản, du lịch còn nhiều hạn chế, việc phân cấp quản lý còn nhiều bất cập, Khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh có quy mô, tầm ảnh hưởng đã được nghiên cứu, quy hoạch, đầu tư đồng bộ và đang được khai thác phát triển du lịch nhưng do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nên việc thực hiện các chính sách ưu đãi, cơ chế thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương còn nhiều bất cập, việc hợp tác xây dựng các tour du lịch, tổ chức các sự kiện văn hóa còn gặp nhiều khó khăn. Các di tích còn lại trên địa bàn huyện là các di tích nhỏ đơn lẻ, rải rác tại các xã trong huyện, tính liên kết giữa các di tích hạn chế, tính tương đồng cao về tính chất, loại hình với các địa phương lân cận; các sản phẩm du lịch gắn với di tích, di sản còn rất đơn điệu.

- Công tác trùng tu, tôn tạo tuy đã được chú trọng nhưng còn chậm và mới tập trung ở di tích gốc, chủ yếu mang tính chất bảo tồn do chưa có đủ nguồn lực đầu tư để nghiên cứu, quy hoạch, trùng tu, tôn tạo, phục dựng đúng mức với nhu cầu quy mô của di tích, phát triển không gian, sản phẩm phụ trợ, kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất còn nhiều bất cập nên rất khó phát huy giá trị, nhất là gắn với phát triển du lịch.

- Nguồn nhân lực, nhất là chưa có nhân lực chuyên môn sâu về di tích, du lịch. Lực lượng lao động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch còn thiếu và yếu, cơ bản chưa được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch; nhận thức của người dân trong phát triển du lịch còn nhiều hạn chế.

- Công tác quảng bá, giới thiệu về tiềm năng, lợi thế của huyện trọng phát triển du lịch, đặc biệt là phát huy giá trị di tích, di sản văn hóa mặc dù có nhiều chuyển biến song chưa đạt kết quả thiết thực, việc kết nối với các doanh nghiệp, công ty du lịch, lữ hành để kết nối các khu, điểm du lịch, di tích của huyện với du khách còn nhiều hạn chế; chưa có các loại hình, sản phẩm du lịch đặc trưng, khác biệt để tạo sức cạnh tranh, thu hút khách du lịch. Lượng du khách chưa

nhieu, mang tính mùa vụ cao, thời gian lưu trú ngắn, khả năng chi tiêu thấp, tập trung chủ yếu vào dịp đầu năm và hai lễ hội Lam Kinh, lễ hội Lê Hoàn.

2. Nguyên nhân

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa còn hạn chế; ý thức giữ gìn, bảo vệ di sản, xây dựng hình ảnh du lịch, môi trường của huyện chưa cao; công tác tuyên truyền Luật Di sản văn hóa, Luật du lịch và các văn bản có liên quan chưa triển khai sâu rộng, hiệu quả; chưa thực sự quan tâm và đầu tư nguồn lực thỏa đáng cho phát triển du lịch, nhất là đầu tư nghiên cứu, quy hoạch, trùng tu, tôn tạo di tích, phát triển sản phẩm phụ trợ, cơ sở hạ tầng du lịch; chưa có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ thu hút đối với các cá nhân, doanh nghiệp tham gia bảo tồn, phát huy giá trị di sản, phát triển du lịch; một số dự án phát triển du lịch trên địa bàn huyện đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư song quy mô hạn chế, tiến độ thực hiện rất chậm; nguồn nhân lực hạn chế, chưa có cán bộ chuyên môn về di sản, du lịch và hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại các di tích,...

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH GẮN VỚI PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC DI TÍCH, DI SẢN VĂN HÓA, CÁC ĐIỂM DU LỊCH, GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh, truyền thống lịch sử, văn hóa, con người Thọ Xuân, phấn đấu xây dựng Thọ Xuân trở thành trọng điểm du lịch của tỉnh.

- Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng có uy tín, tính cạnh tranh cao góp bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa và các giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; bảo vệ thiên nhiên và môi trường; tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết việc làm và an sinh xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

- Huy động tối đa các nguồn lực phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa, các điểm du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2025, đạt các mục tiêu

- **Về du lịch:** Đón trên 428.000 lượt khách du lịch, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 8%/năm, trong đó có 28.000 lượt khách quốc tế; Tổng thu từ khách du lịch đạt 100 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 23,4%/năm; phục vụ 63.240 ngày khách; giải quyết việc làm cho khoảng 1.080 lao động; có 40 cơ sở lưu trú với khoảng 400 phòng, trong đó có 200 phòng đạt tiêu chuẩn xếp hạng từ 1 - 3 sao.

- **Về di sản văn hóa:** Có 05 di tích được công nhận mới; 01 di sản văn hóa được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 03 di tích được quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị; 01 di tích được lập đề án nghiên cứu phục hồi; 14 di tích được trùng tu, tôn tạo; 05 điểm di tích, điểm du lịch được hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh đạt chuẩn; 10 lễ hội tiêu biểu được hỗ trợ kinh phí phục dựng bảo tồn.

(Chi tiết phụ lục 1, 2 kèm theo)

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong phát triển du lịch

- Cấp ủy đảng từ huyện đến cơ sở tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị di sản thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định, kế hoạch cụ thể, trong đó phải xác định rõ và đưa chỉ tiêu trùng tu, tôn tạo, phát huy các giá trị di sản gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định, kế hoạch đã ban hành; xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, địa phương không triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện thiếu tích cực, hiệu quả không cao.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và người dân nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động giữa các cấp, các ngành; nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp trong việc phát triển du lịch, bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị di sản.

- Nâng cao hiệu quả giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ và các tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia phát triển du lịch, bảo tồn, phát huy các giá trị di sản trên địa bàn huyện.

2. Xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị di sản gắn với phát triển du lịch

- Tập trung nghiên cứu, lập, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích phù hợp với quy hoạch vùng huyện. Lựa chọn, phối hợp với các đơn vị tư vấn có kinh nghiệm, chuyên môn sâu nghiên cứu và thực hiện quy hoạch chi tiết các di tích làm cơ sở để xúc tiến, kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư các dự án theo quy hoạch đã được phê duyệt.

+ Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt đền thờ Lê Hoàn.

+ Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị phố cổ phố Đầm (Xuân Thiên) gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

+ Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích Hành cung Vạn Lại - Phủ Día.

+ Đề án nghiên cứu phục hồi Kinh đô Vạn Lại - Yên Trường.

- Khẩn trương xây dựng các quy hoạch chi tiết, bố trí nguồn vốn và kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu, không gian kiến trúc, cảnh quan thiên nhiên tại các khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh, di tích quốc gia đặc biệt Lê Hoàn, phố cổ phố Đầm,... xây dựng hệ thống nhà hàng, khách sạn, các điểm vui chơi giải trí đủ điều kiện phục vụ du khách và lưu trú trên địa bàn huyện.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, hạ tầng các di tích lịch sử, di sản, khu du lịch

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư và xúc tiến, thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện các dự án phát triển du lịch; dự án bảo tồn, phát huy giá trị di tích, các điểm du lịch; phát triển kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất nhằm từng bước hình thành khu, điểm du lịch theo định hướng phân vùng phát triển du lịch, trọng tâm là Khu di tích Quốc gia đặc biệt Lam Kinh, di tích quốc gia đặc biệt đền thờ Lê Hoàn, khu Nông nghiệp, công nghệ cao Lam Sơn - Sao Vàng, Resort Sao Mai - An Giang, khu sinh thái tre luồng Thanh Tam, phố cổ Phố Đầm, kinh đô Vạn Lại - Yên Trường,...

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các điểm, khu du lịch, di tích như: Biển chỉ dẫn đến các di tích, điểm du lịch, bảng giới thiệu di tích, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng,... tại làng nghề bánh gai, các di tích đền bà Phạm Thị Ngọc Trần, phố cổ Phố Đầm, phủ Dịa, Chùa Tậu,...

- Phối hợp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư: Khu Resort Sao Mai - An Giang, Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam. Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý di tích Lam Kinh và các sở, ngành có liên quan thu hút doanh nghiệp đầu tư thực hiện dự án Khu du lịch Lam Kinh; quy hoạch và đầu tư vào khu du lịch sinh thái Hồ Mau Sủi, khu du lịch sinh thái Xuân Lập gắn với di tích đền thờ Lê Hoàn, khu du lịch sinh thái Long Hồ gắn với Kinh đô Vạn Lại - Yên Trường, khu du lịch cộng đồng phố cổ Phố Đầm.

- Đề xuất UBND tỉnh ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tuyến đường huyết mạch, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội huyện và có tính kết nối cao: Dự án nắn chỉnh tuyến tỉnh lộ 506B (đoạn Thọ Lập - Lam Kinh), tuyến đường thị trấn Thọ Xuân đi khu đô thị Lam Sơn - Sao Vàng, tuyến đường nối Khu di tích Lam Kinh với đường Hồ Chí Minh, tuyến đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đến thành phố Thanh Hóa, tuyến đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi thành phố Ninh Bình,...

4. Khai thác, phát huy giá trị các di tích lịch sử, di sản văn hóa; xây dựng các sản phẩm du lịch

4.1. Tập trung khai thác, phát huy thế mạnh của các di tích phát triển du lịch gắn với 3 vùng kinh tế

- Không gian du lịch Lam Sơn - Sao Vàng: Tập trung khai thác du lịch tại khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh, phố cổ Phố Đầm, chùa Linh Cảnh, Resort Sao Mai - An Giang, Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam, Khu Nông nghiệp, công nghệ cao Lam Sơn - Sao Vàng,...

- Không gian du lịch hữu ngạn sông Chu: Tập trung khai thác du lịch tại các di sản: Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia trò Xuân Phả (Xuân Trường), lăng mộ vua Lê Dụ Tông (Xuân Giang), đền thờ bà Phạm Thị Ngọc Trần, di tích cách mạng nhà ông Hồ Sĩ Nhân (Xuân Hòa); làng nghề bánh gai Tứ Trụ (Thọ Diên), Nón lá Thọ Lộc,...

- Không gian du lịch vùng tả ngạn sông Chu: Tập trung khai thác du lịch tại các di tích: Di tích quốc gia đặc biệt - kiến trúc nghệ thuật đền thờ Lê Hoàn (Xuân Lập), Phủ Dịa - Kinh đô Vạn Lại - Yên Trường (Thuận Minh), di tích cách mạng Yên Trường (Thọ Lập), di tích cách mạng Thọ Trường, Cụm di tích cách mạng Xuân Minh,...

4.2. Xây dựng các sản phẩm du lịch

Xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch trên cơ sở khai thác phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, tâm linh của các di tích trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng, chủ đạo tạo thương hiệu và sức cạnh tranh cho du lịch Thọ Xuân.

4.2.1. Du lịch văn hóa tâm linh

- Phát triển tại khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh, di tích Quốc gia đặc biệt đền thờ Lê Hoàn, Phủ Dịa, đền thờ bà Trịnh Thị Ngọc Lữ, đền thờ bà Phạm Thị Ngọc Trần, lăng mộ vua Lê Dụ Tông, đền thờ các vua thời Lê Trung Hưng, điện Càn Long - lăng mộ Phạm Thị Ngọc Hậu - lăng mộ vua Lê Huyền Tông, chùa Linh Cảnh,...

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành có liên quan đơn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án tu bổ, tôn tạo các di tích trong khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh, trọng tâm là 04 tòa Thái miếu, 02 tòa Tả vu, Hữu vu,...; kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp, các nhà đầu tư triển khai thực hiện các phân khu chức năng trong Khu du lịch Lam Kinh đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 09/01/2013.

- Khẩn trương hoàn thành dự án tu bổ, tôn tạo và đưa vào khai thác phát huy giá trị di tích đền thờ bà Phạm Thị Ngọc Trần; tích cực phối hợp chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện và đưa vào phát huy khu sinh thái tre luồng Tam Thanh...Ưu tiên thực hiện dự án chống xuống cấp, tu bổ cấp thiết di tích quốc gia đặc biệt đền thờ Lê Hoàn, Dự án tu bổ, tôn tạo lăng mộ vua Lê Huyền Tông đảm bảo lộ trình xây dựng hồ sơ, đề nghị xếp hạng di tích,...

4.2.2. Du lịch tham quan, nghiên cứu lịch sử, về nguồn

- Phát triển tại các di tích cách mạng Yên Trường (nơi thành lập chi bộ Đảng đầu tiên huyện Thọ Xuân và Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa), khu di tích cách mạng Xuân Minh, nhà ông Trịnh Khắc Sản (Trường Xuân), nhà ông Hồ Sĩ Nhân (Xuân Hòa),...nhằm giới thiệu với du khách về truyền thống cách mạng của đảng bộ, nhân dân Thọ Xuân, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

- Khẩn trương hoàn thành, hoàn thiện hồ sơ, bàn giao và đưa vào khai thác, phát huy giá trị di tích cách mạng Yên Trường; tập trung sưu tầm và tổ chức trưng bày các hiện vật có giá trị lịch sử trong nhà truyền thống của di tích. Ưu tiên đầu tư thực hiện các nhiệm vụ: Rà soát, lập lại hồ sơ khoa học, khoanh

vùng, cắm mốc các điểm di tích thuộc Cụm di tích cách mạng Xuân Minh; Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Đình làng Phong Cốc (thuộc cụm di tích cách mạng Xuân Minh) xã Xuân Minh.

4.2.3. Du lịch sinh thái, cộng đồng, làng nghề, lễ hội

-Thực hiện tại các di tích quốc gia Chùa Tậu (Xuân Trường), phố cổ phố Đàm (Xuân Thiên), khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh, di tích Quốc gia đặc biệt đền thờ Lê Hoàn, các làng nghề truyền thống, các khu du lịch sinh thái, khu công nghiệp - công nghệ cao Lam Sơn - Sao Vàng,...

- Duy trì thường xuyên và đưa các trò chơi, trò diễn đặc sắc: Xuân Phả, nhảy sạp, múa pònpông, cồng chiêng,...; các sản phẩm làng nghề truyền thống vào các lễ hội truyền thống tiêu biểu Lê Hoàn, Lam Kinh, các lễ hội đặc sắc thuộc các vùng, miền như: Lễ hội Phủ Dứa, Lễ hội Mường Tiên Bạ, Lễ hội Xuân Phả,... từng bước nâng tầm quy mô, chất lượng các lễ hội, hình thành các sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng, độc đáo của huyện.

- Ưu tiên đầu tư thực hiện các nhiệm vụ, dự án tu bổ, tôn tạo, phát huy các giá trị đối với các di tích, di sản văn hóa:

+ Dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng không gian di tích Quốc gia Chùa Tậu gắn với phát huy giá trị di sản phi vật thể quốc gia trò diễn Xuân Phả.

+ Lập hồ sơ đề cử Lễ hội Lê Hoàn, các sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng liên quan đến di tích đề nghị đưa vào danh mục di sản phi vật thể cấp quốc gia.

+ Hỗ trợ xây dựng thương hiệu các làng nghề truyền thống: Bánh gai Tứ Trụ (Thọ Diên), Bánh là rặng bừa (Xuân Lập), nón là (Thọ Lộc),... phục vụ du khách và trở thành sản phẩm du lịch trải nghiệm.

+ Hỗ trợ, khuyến khích thành lập các Câu lạc bộ trò chơi, trò diễn tiêu biểu như: trò Xuân Phả, nhảy sạp, ném còn, múa pònpông, cồng chiêng, đánh mảng,... phục vụ du khách, các điểm du lịch.

+ Nghiên cứu, thiết kế và thu hút, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư sản xuất các sản phẩm quà lưu niệm, các mặt hàng đặc sản của huyện.

+ Phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành các dự án du lịch sinh thái Resort Sao Mai - An Giang, Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam; tập trung xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp đầu tư khai thác các dự án du lịch sinh thái, cộng đồng: Kinh đô Vạn Lại - Yên Trường - Phủ Dứa và khu du lịch sinh thái Long Hồ (Thuận Minh), khu du lịch sinh thái Long Hồ - Bàn Thạch, khu du lịch sinh thái Hồ Mau Sủi, khu du lịch sinh thái Xuân Lập gắn với di tích đền thờ Lê Hoàn, phố cổ phố Đàm (Xuân Thiên),...

5. Cải thiện môi trường đầu tư

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thu tục hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; thường xuyên tổ chức hội nghị gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để tháo gỡ khó khăn, bảo đảm môi trường đầu tư lành mạnh, minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch; tăng cường công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh, an toàn cho các dự án, nhà đầu tư và khách du lịch.

- Lập, cập nhật danh mục các dự án đầu tư phát triển du lịch; dự án bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa để thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp, cộng đồng xã hội tham gia thực hiện. Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp du lịch, lữ hành; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong kinh doanh du lịch.

- Tập trung xúc tiến, thu hút, mời gọi các nhà đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược, có thế mạnh về phát triển du lịch tâm vào thực hiện các dự án tại Khu du lịch Lam Kinh theo Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 09/01/2013 của UBND tỉnh, di tích quốc gia đặc biệt Lê Hoàn, hành cung Vạn Lại - Yên Trường - Phủ Dúa,...

- Tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia vào phát triển du lịch, bảo vệ, tôn tạo, phát huy các giá trị di sản và hưởng lợi từ du lịch; có chính sách hỗ trợ du lịch cộng đồng; nâng cao vai trò của cộng đồng, xây dựng cộng đồng du lịch văn minh, thân thiện trong ứng xử, giao tiếp với khách du lịch; quan tâm và tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức quảng bá, xây dựng thương hiệu, sản phẩm đặc trưng, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút du khách.

6. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, quảng bá du lịch

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng hình ảnh và con người Thọ Xuân, chú trọng công tác quảng bá, giới thiệu về truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng; các di tích lịch sử, di sản văn hóa trên địa bàn theo hướng thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả.

- Đa dạng và nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch; xây dựng Website du lịch Thọ Xuân; đưa chuyên mục bảo tồn, phát huy giá trị di sản, quảng bá du lịch trên Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh; nâng cao hiệu quả hợp tác với các cơ quan truyền thông Trung ương, tỉnh; phát huy vai trò của cộng đồng, nhất là cộng đồng người Thọ Xuân trong và ngoài nước, Hội đồng hương tại các tỉnh, thành phố; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giới thiệu, quảng bá, xúc tiến du lịch,...

- Tăng cường công tác tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá du lịch Thọ Xuân trên các ấn phẩm du lịch như: Cẩm nang, bản đồ, sách ảnh, tập gấp, đĩa DVD, bản tin, sách chuyên đề về một số khu du lịch, di tích trọng điểm (bản giấy và bản điện tử). Tổ chức các hội thảo, mời các nhà báo, phóng viên truyền hình, các nhà sử học, nhà làm phim lịch sử, chuyên gia về sản phẩm du lịch và các doanh nghiệp lữ hành (famtrip), (presstrip) trải nghiệm các điểm di tích, du lịch, để giới thiệu, quảng bá thu hút khách du lịch.

- Thuê đơn vị tư vấn chuyên sâu, chuyên gia có kinh nghiệm, nhất là các Đài truyền hình lớn, nhà làm phim lịch sử chuyên nghiệp, có uy tín về tư vấn xây dựng các phóng sự, làm phim quảng bá, giới thiệu về du lịch Thọ Xuân phát trên các kênh truyền hình Trung ương, địa phương, các website của các công ty du lịch, lữ hành và trên các trang mạng xã hội như: Facebook, YouTube, Twitter, Instagram, Google Plus, WeChat,...

- Chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thực hiện lồng ghép

hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch huyện Thọ Xuân trong hoạt động xúc tiến, quảng bá chung của tỉnh. Tổ chức nghiên cứu thị trường du lịch để có phương án xúc tiến, quảng bá du lịch cụ thể, phù hợp.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo đưa chương trình giáo dục truyền thống cho cán bộ, giáo viên, học sinh thông qua chương trình ngoại khóa “Du lịch về nguồn”, tổ chức cho học sinh các cấp học trong cả tỉnh về dâng hương tìm hiểu lịch sử tại Lam Kinh, Lê Hoàn và các di tích cách mạng Yên Trường, các Cụm di tích cách mạng: Xuân Minh, Xuân Hòa, Trường Xuân.

7. Đẩy mạnh xúc tiến, kết nối các tuor, tuyến du lịch

- Tích cực, chủ động phối hợp với Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hiệp hội Du lịch tổ chức các sự kiện quảng bá, xúc tiến, kết nối du lịch; tổ chức và mời gọi các đoàn famtrip, presstrip về khảo sát, đánh giá tiềm năng du lịch Thọ Xuân làm cơ sở kêu gọi, xúc tiến đầu tư thực hiện các dự án phát triển các sản phẩm du lịch, kết nối kết nối các tuor, tuyến du lịch.

- Thuê các đơn vị tư vấn, doanh nghiệp du lịch, lữ hành có uy tín, thương hiệu mạnh về nghiên cứu, tư vấn xây dựng các sản phẩm du lịch, xây dựng các tour, tuyến du lịch đảm bảo khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch của huyện.

- Tập trung xúc tiến, kêu gọi các doanh nghiệp lữ hành xây dựng kết nối, hình thành các tuor du lịch nội huyện. Xây dựng mối liên kết chặt chẽ với các địa phương trong tuyến du lịch có liên quan và liên kết, hợp tác giữa Thọ Xuân với các huyện, thị, thành phố phụ cận nhằm xây dựng các tour du lịch hấp dẫn, thu hút khách du lịch từ các địa phương khác đến với các di tích, khu di tích và điểm du lịch tại huyện Thọ Xuân.

- Thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp lữ hành giới thiệu, đưa khách đến và lưu trú trên địa bàn, kết nối các tuor du lịch đến thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, Am Tiên (Triệu Sơn), Cửa Đạt (Thường Xuân), suối cá Cẩm Lương (Cẩm Thủy),...

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp lữ hành, công ty du lịch, nhất là các đơn vị có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm, chuyên môn sâu, thương hiệu mạnh mở văn phòng đại diện để tăng khả năng phối hợp, tổ chức các tour và có đủ điều kiện khai thác trực tiếp các thị trường mục tiêu, đưa du khách đến Thọ Xuân.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước về du lịch, di tích, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn huyện theo quy định, phân định rõ trách nhiệm của cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di tích, các điểm du lịch và hoạt động du lịch.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch và di tích trọng tâm là các quy hoạch phát triển du lịch, quy hoạch bảo tồn, phát huy các giá trị di tích. Quản lý nghiêm ngặt theo quy định đối với các công trình du lịch, đặc biệt là các công trình tu bổ, khai thác phát huy giá trị di tích.

- Thành lập Ban Quản lý di tích - danh thắng Thọ Xuân, các Tiểu ban Quản lý di tích tại các di tích có quy mô và tầm ảnh hưởng lớn trên địa bàn huyện; chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn thành lập Ban Quản lý di tích địa phương theo phân cấp quản lý.

- Hằng năm tổ chức 01 lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn sâu quản lý nhà nước về du lịch, di tích cho cán bộ, công chức; 01 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng du lịch cộng đồng cho các đối tượng quản lý, lễ tân, nhân viên tại các khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, hộ dân kinh doanh dịch vụ và sinh sống tại các di tích, khu, điểm du lịch trọng điểm.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ, khai thác, phát huy các giá trị di tích, du lịch, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và xây dựng môi trường văn hóa, du lịch an toàn, thân thiện.

- Các xã, thị trấn có di tích lịch sử, di sản văn hóa, điểm du lịch xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án của địa phương phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình này và phối hợp triển khai tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

9. Kinh phí thực hiện giai đoạn 2021 - 2025: 336.868.000.000 đồng

9.1. Kinh phí thực hiện Đề án phát triển du lịch giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 (Phê duyệt tại Quyết định số 2723/QĐ-UBND, ngày 17/11/2019 của UBND huyện, Nghị quyết số 94/NQ-HĐND, ngày 26/12/2019 của HĐND huyện): **14.550.000.000 đồng**

Trong đó:

- Ngân sách huyện:	14.030.000.000 đồng
- Ngân sách đối ứng xã, thị trấn:	150.000.000 đồng
- Xã hội hóa và nguồn hợp pháp khác:	370.000.000 đồng

9.2. Kinh phí Chương trình bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa (nội dung đề xuất mới): **322.318.000.000 đồng**

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương, tỉnh:	285.648.000.000 đồng
- Ngân sách huyện:	20.300.000.000 đồng
- Ngân sách đối ứng xã, thị trấn:	1.910.000.000 đồng
- Xã hội hóa và nguồn hợp pháp khác:	14.470.000.000 đồng

(Chi tiết phụ lục 3,4 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở có trách nhiệm quán triệt, tuyên truyền, triển khai đầy đủ, sâu rộng nội dung Chương trình này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; cụ thể hóa thành những nhiệm vụ, giải pháp khả thi của từng địa phương, đơn vị, đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện động bộ, hiệu quả tạo bước chuyển biến về nhận thức và hành động, đảm bảo phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, địa phương, tổ chức đoàn

thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân; huy động và phát huy tối đa mọi nguồn lực phát triển du lịch gắn với phát huy các giá trị di tích, di sản văn hóa sớm đưa Thọ Xuân trở thành trọng điểm du lịch của tỉnh.

2. Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Chương trình này theo quy định, đồng thời rà soát, bổ sung và ban hành mới các cơ chế hỗ trợ đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đề ra.

3. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện, phân công rõ trách nhiệm cho các phòng, ngành, địa phương, đơn vị gắn với lộ trình và kết quả cụ thể, đồng thời tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình này; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, định kỳ đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch thực hiện; tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Chương trình này.

5. Giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện chương trình này với Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Các ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy (b/c);
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Các ban, phòng Huyện ủy, UBND huyện;
- Ủy MTTQ và các đoàn thể cấp huyện;
- Đảng ủy, chi ủy trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.



Lê Đình Hải

Phụ lục 1: CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Chương trình phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa, các điểm du lịch huyện Thọ Xuân, giai đoạn 2021 - 2025)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2020	Giai đoạn 2021 - 2025					Tổng giai đoạn (2021 - 2025)	Ghi chú
				2021	2022	2023	2024	2025		
1	Tổng lượt khách	L. khách	303.000	323.500	354.500	385.500	406.500	428.000	1.898.000	
	Khách quốc tế	"	3.000	3.500	4.500	5.500	6.500	8.000	28.000	
	Khách nội địa	"	300.000	320.000	350.000	380.000	400.000	420.000	1.870.000	
2	Tổng ngày khách	Ngày	15.090	16.105	21.135	26.765	40.195	63.240	167.440	
	Ngày khách quốc tế	"	90	105	135	165	195	240	840	
	Ngày khách nội địa	"	15.000	16.000	21.000	26.600	40.000	63.000	166.600	
3	Tổng thu từ khách du lịch	Tr. đồng	37.767	42.009	49.196	59.942	76.791	100.227	328.165	
	Từ khách quốc tế	"	1.242	1.449	1.858	2.277	2.691	3.312	11.587	
	Từ khách nội địa	"	36.525	40.560	47.338	57.665	74.100	96.915	316.578	
4	Tổng số phòng	Phòng	240	265	295	325	360	400		
	Số đạt tiêu chuẩn 1- 3 sao	"	40	60	80	120	160	200		
	Số chưa xếp hạng	"	200	205	215	205	200	200		
5	Công suất sử dụng phòng	%	50,3	53,7	70,5	89,2	134,0	210,8		
6	Lao động du lịch	L. động	750	1.080	1.220	1.560	2.000	2.500	8.360	
	Trực tiếp	"	250	360	420	460	500	600	2.340	
	Gián tiếp	"	500	720	800	1.100	1.500	1.900	6.020	
	Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ	"	600	870	1.000	1.300	1.700	2.300	7.170	
	Chưa qua đào tạo	"	150	210	220	260	300	200	1.190	
	Tỷ lệ	%	80,0	80,6	82,0	83,3	85,0	92,0		

Số liệu Đề án phát triển Du lịch huyện Thọ Xuân giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định 2723/QĐ-UBND, ngày 15/11/2019 của UBND huyện

Phụ lục 2: CHỈ TIÊU CÔNG NHẬN, QUY HOẠCH, BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Chương trình phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa, các điểm du lịch huyện Thọ Xuân, giai đoạn 2021 - 2025)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giai đoạn 2021 - 2025					Giai đoạn (2021 - 2025)	Ghi chú
			2021	2022	2023	2024	2025		
1	Tổng số di tích lịch sử văn hóa được công nhận mới	Di tích	1	1	1	1	1	5	
2	Số di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia	Di sản	0	0	0	0	1	1	
3	Số di tích được quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch	Di tích	2	0	0	0	1	3	
4	Số di tích được lập Đề án nghiên cứu làm cơ sở phục dựng	"	1	0	0	0	0	1	
5	Số di tích được tu bổ, tôn tạo và phát huy	"	4	3	3	2	2	14	
6	Số di tích, điểm du lịch được hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh đạt chuẩn	Di tích/điểm du lịch	1	1	1	1	1	5	
7	Số lễ hội được hỗ trợ phục dựng bảo tồn	Lễ hội	2	2	2	2	2	10	



**Phụ lục 3: DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH THUỘC ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN DU LỊCH HUYỆN THỌ XUÂN,
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Chương trình phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa, các điểm du lịch huyện Thọ Xuân, giai đoạn 2021 - 2025)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên chương trình hỗ trợ	Giai đoạn 2021 - 2025					Tổng kinh phí	Nguồn vốn			Ghi chú
		2021	2022	2023	2024	2025		Ngân sách huyện	Ngân sách xã, thị trấn	Xã hội hóa và nguồn khác	
I	Chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch	350	350	350	350	350	1.750	1.550	50	150	
1	Tổ chức tuần lễ văn hóa du lịch Thọ Xuân	150	150	150	150	150	750	550	50	150	
2	Hỗ trợ công tác tuyên truyền (tin bài trên báo, truyền hình trung ương, địa phương; xây dựng Website du lịch Thọ Xuân,...)	100	100	100	100	100	500	500			Phê duyệt tại Quyết định số 2723/QĐ-UBND, ngày 17/11/2019 của UBND huyện, Nghị quyết số 94/NQ-HĐND, ngày 26/12/2019 của HĐND huyện
3	Hỗ trợ tham gia các hội trợ triển lãm du lịch	100	100	100	100	100	500	500			
II	Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư các vào dự án phát triển và phục vụ phát triển du lịch	3.350	2.350	2.000	2.000	2.000	11.700	11.700			
1	Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất đồ lưu niệm	100	100				200	200			
2	Hỗ trợ doanh nghiệp lưu hành	1.000					1.000	1.000			
3	Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển đặc sản Thọ Xuân	250	250				500	500			
4	Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư dự án phát triển du lịch	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	10.000	10.000			
III	Chương trình giữ gìn phát huy giá trị văn hóa phi vật thể huyện Thọ Xuân	600					600	430	50	120	
IV	Chương trình đào tạo, tập huấn cho các đối tượng làm công tác du lịch	100	100	100	100	100	500	350	50	100	
Tổng cộng		4.400	2.800	2.450	2.450	2.450	14.550	14.030	150	370	

Phụ lục 4: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH, DI SẢN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Chương trình phát triển du lịch gắn với phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa, các điểm du lịch huyện Thọ Xuân, giai đoạn 2021 - 2025)



Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ, đề án, dự án	Giai đoạn 2021- 2025					Tổng kinh phí	Nguồn vốn				Ghi chú
		2021	2022	2023	2024	2025		Ngân sách Trung ương, tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách cấp xã	XHH và nguồn khác	
I	Phục dựng, phát triển hạ tầng Khu di tích Lam Kinh	45.648	55.000	55.000	55.000	55.000	265.648	265.648	-	-	-	
1	Giải phóng mặt bằng, mở rộng Vành đai I, Khu di tích Lam Kinh	13.900					13.900	13.900				Đã có chủ trương đầu tư tại các QĐ số 3912/QĐ-UBND, ngày 17/9/2020; QĐ số 1400/QĐ/UBND, ngày 23/4/2020; QĐ số 5057/QĐ-UBND, ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa
2	Tuyến đường nối Khu di tích Lam Kinh với đường Hồ Chí Minh	29.998					29.998	29.998				
3	Hệ thống thuyết minh tự động; cải tạo nâng các tuyến đường nội bộ, hệ thống Camera giám sát; nâng cấp nội dung, hình thức trưng bày, kho bảo quản	1.750					1.750	1.750				
4	Phục dựng 04 tòa Thái miếu		30.000	30.000	30.000	30.000	120.000	120.000				Đề xuất mới
5	Phục dựng 02 tòa Tà Vu - Hữu Vu		25.000	25.000	25.000	25.000	100.000	100.000				
II	Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích	3.000	-	-	-	500	3.500	-	3.500	-	-	
1	Di tích Quốc gia đặc biệt đền thờ Lê Hoàn	2.000					2.000		2.000			
2	Phố cổ phố Đầm, Xuân Thiên gắn với phát triển du lịch	1.000					1.000		1.000			
3	Di tích Phù Día - Hành cung Vạn Lại - Yên Trường					500	500		500			
III	Đề án nghiên cứu, bảo tồn, phục hồi di tích	1.500	-	-	-	-	1.500	-	1.500	-	-	
1	Kinh đô Vạn Lại - Yên Trường	1.500					1.500		1.500			
IV	Tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích	13.670	7.000	10.000	2.000	2.000	34.670	17.000	5.400	1.000	11.270	
1	Tu bổ, chống xuống cấp cấp thiết DT QGĐB đền thờ Lê Hoàn	6.670					6.670	5.000	1.200	100	370	Đã có chủ trương thực hiện tại Công văn số 6607/UBND-THKH, ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh
2	Dự án tu bổ, tôn tạo lăng mộ vua Lê Huyền Tông	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	10.000		1.200	150	8.650	
3	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích QG Chùa Tậu			5.000			5.000	2.000	1.000	250	1.750	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án, dự án	Giai đoạn 2021- 2025					Tổng kinh phí	Nguồn vốn				Ghi chú
		2021	2022	2023	2024	2025		Ngân sách Trung ương, tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách cấp xã	XHH và nguồn khác	
4	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Đình Phong Cốc	5.000	5.000	3.000			13.000	10.000	2.000	500	500	
V	Hỗ trợ các dự án tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích cấp tỉnh trên địa bàn huyện (02 di tích/01 năm; có danh mục di tích kèm theo)*	1.500	1.500	1.500	1.500	1.500	7.500	3.000	2.000	400	2.100	
VI	Hỗ trợ xây dựng hạ tầng thiết yếu tại các di tích, điểm du lịch (xây dựng Nhà vệ sinh đạt chuẩn (01 NVS/năm); (phố cổ Phố Đằm, đền thờ các vua thời Lê Trung Hưng, đền bà Phạm Thị Ngọc Trần, Phủ Día, làng nghề bánh Gai Tứ Trụ)	300	300	300	300	300	1.500	-	1.500	-	-	
VII	Lập hồ sơ đề cử Lễ hội Lê Hoàn, các sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng liên quan đề nghị đưa vào danh mục di sản phi vật thể Quốc gia					2.000	2.000		1.400	100	500	
VIII	Xây dựng sản phẩm du lịch, kết nối tour, tuyến du lịch	1.700	600	500	400	300	3.500	-	3.500	-	-	
1	Thuê đơn vị tư vấn, chuyên gia xây dựng các phóng sự, phim quảng bá, giới thiệu về du lịch	1.000	400	300	200	100	2.000		2.000			
2	Thuê đơn vị tư vấn, chuyên gia xây dựng xây dựng các sản phẩm du lịch, các tour, tuyến du lịch	500					500		500			
3	Hỗ xây dựng sản phẩm du lịch	200	200	200	200	200	1.000		1.000			
IX	Hỗ trợ phục dựng bảo tồn các lễ hội tiêu biểu	500	500	500	500	500	2.500	-	1.500	400	600	
Tổng cộng		67.818	64.900	67.800	59.700	62.100	322.318	285.648	20.300	1.900	14.470	

* Danh sách các di tích hỗ trợ tu bổ, tôn tạo giai đoạn 2021 - 2025:

1. Nhà ông Hồ Sỹ Nhân, Cụm di tích CM Xuân Hoà
2. Nhà ông Nguyễn Văn Hồ, Cụm di tích CM Xuân Minh
3. Nhà ông Mai Văn Khang, Cụm di tích CM Yên Trường
4. Điện Càn Long - Bia Công Đức Trường Lưu, xã Nam Giang
5. Đình làng Trung Thôn, xã Bắc Lương

6. Lăng mộ Quốc mẫu Đặng Thị, xã Phú Xuân
7. Đền Ngọc Lan, thị trấn Lam Sơn
8. Đình Quảng Thi, xã Xuân Thiên
9. Đền Quân Đội, xã Thọ Diên
10. Đền làng Sung (Mường Tiên Bạt), xã Xuân Phú

